

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ML  
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 67/2022/HS-ST  
Ngày 18-8-2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ML, TỈNH SƠN LA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Thu Hà.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Tuấn và ông Đoàn Quang Mạnh.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Đào Ngọc Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh Sơn La.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ML tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Thanh Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 72/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 7 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 73/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Tòng Văn Q**, sinh ngày 01/8/1986, tại MG, QN, Sơn La; Nơi ĐKKHKT: Bản HC, xã MG, huyện QN, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 4/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn thể: Không; Con ông Tòng Văn A, sinh năm 1965 và con bà Tòng Thị B, sinh năm 1965; Có vợ là Lò Thị D, sinh năm 1990 và có 03 con, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bị cáo có 02 tiền án đã được xóa án tích: Ngày 22/3/2011 bị Tòa án nhân dân huyện QN xử phạt 24 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Ngày 18/01/2018 bị Tòa án nhân dân huyện QN xử phạt 18 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/4/2022; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Nguyễn Văn B. Sinh năm 1969. Địa chỉ: Tiểu khu NS, xã CM, huyện MS, tỉnh Sơn La. Có đề nghị xử vắng mặt.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 45 phút ngày 06/4/2022 tổ công tác Công an huyện ML làm nhiệm vụ tại khu vực tiểu khu 2, xã MB phát hiện, bắt quả tang Tòng Văn Q đang có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) gói nilon màu trắng, lớp tiếp đến là nilon màu xanh, bên trong đựng cục bột màu trắng nghi là Heroine.

- 01 xe máy nhãn hiệu DAEHAN, màu đen, biển kiểm soát 26F5-0947, xe đã qua sử dụng.

Ngày 06/4/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện ML và Viện kiểm sát nhân dân huyện ML tiến hành bóc mở niêm phong và cân tịnh vật chứng thu giữ khi bắt quả tang. Kết quả: 01 (một) gói nilon màu trắng, lớp tiếp đến là nilon màu xanh bên trong có chứa cục bột màu trắng có khối lượng là 0,21 gam, lấy hết làm mẫu giám định ký hiệu Q. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện ML ra quyết định trưng cầu giám định số 28. Tại Kết luận giám định số 633 ngày 08/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã kết luận: Mẫu gửi giám định Q là chất ma túy; loại Heroine; Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,21 gam loại Heroine đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Tòng Văn Q khai nhận: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 06/4/2022 Tòng Văn Q đi xe máy biển kiểm soát 26F5-0947 (xe mượn của ông Nguyễn Văn B) từ xã CM, huyện MS, tỉnh Sơn La vào huyện ML, tỉnh Sơn La để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến ngã ba bản G, xã MB, huyện ML, Tòng Văn Q gặp một người đàn ông dân tộc Thái không biết tên tuổi, địa chỉ, Q đã hỏi mua được của người đàn ông này 01 gói Heroine với số tiền 500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy Q cất vào túi quần đang mặc rồi đi xe máy theo hướng ngã ba MC về huyện MS. Khi đi đến khu vực tiểu khu 2, xã MB thì bị tổ công tác Công an huyện ML phát hiện bắt quả tang.

Đối với người đàn ông theo lời khai của Tòng Văn Q đã bán ma túy cho Tòng Văn Q vào ngày 06/4/2022, Q không biết tên, tuổi, địa chỉ, việc mua bán không ai biết hoặc chứng kiến. Ngoài lời khai của Tòng Văn Q Cơ quan điều tra Công an huyện ML không thu thập được tài liệu chứng cứ khác nên không có căn cứ điều tra mở rộng vụ án.

Tại đơn đề nghị và lời khai trong hồ sơ vụ án, ông Nguyễn Văn B xác định: Chiếc xe máy nhãn hiệu DAEHAN, màu đen, biển kiểm soát 26F5-0947,

xe đã qua sử dụng là xe của ông mua tại một cửa hàng xe máy cũ để công nhân làm phương tiện đi lại. Việc bị cáo Tòng Văn Q sử dụng xe để tàng trữ trái phép chất ma túy ông không biết, đề nghị được trả lại chiếc xe.

Tại Bản cáo trạng số 42/CT-VKS-ML ngày 18/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện ML truy tố bị cáo Tòng Văn Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Tòng Văn Q đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Tòng Văn Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015: Xử phạt Tòng Văn Q từ 19 tháng đến 25 tháng tù giam; Không áp dụng hình phạt bổ sung - phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo không có tài sản.

Đối với vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm b, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì công văn của Công an tỉnh Sơn La được niêm phong dán kín, (đựng 01 phong bì niêm phong cũ đã bóc mở + 01 mảnh nilon màu trắng, 01 mảnh nilon màu xanh gói ban đầu).

Trả cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn B: 01 xe mô tô nhãn hiệu DAEHAN, màu sơn đen, biển kiểm soát 26F5-0947, số khung VD 001610, số máy VD100 2001610, không tiến hành kiểm tra máy móc bên trong, xe không có chìa khóa, không có gương phải, xe cũ đã qua sử dụng.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Đề nghị buộc bị cáo Tòng Văn Q phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố, bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo Tòng Văn Q không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện ML; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện ML; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Tòng Văn Q thừa nhận: Ngày 06/4/2022 Tòng Văn Q đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,21 gam Heroine với mục đích để sử dụng thì bị Công an huyện Mường La phát hiện bắt quả tang.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra được chứng minh như sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, thông báo kết quả giám định vật chứng của vụ án, lời khai của người chứng kiến.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Tòng Văn Q đã thực hiện hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, được quy định tại Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình làm là nguy hiểm cho xã hội và bản thân, nhưng do nghiện chất ma túy nên bị cáo đã thực hiện tội phạm. Hành vi cất giấu, cất giữ trái phép 0,21 gam Heroine của bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, tội phạm bị cáo thực hiện đã hoàn thành. Hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo là thuộc trường hợp nghiêm trọng, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự và an toàn xã hội ở địa phương.

[3] Về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ và nhân thân

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tòa cần xem xét chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, áp dụng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, vì sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo.

Về nhân thân: Bị cáo có 02 tiền án đã được xóa án tích: Ngày 22/3/2011 bị Tòa án nhân dân huyện QN xử phạt 24 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Ngày 18/01/2018 bị Tòa án nhân dân huyện QN xử phạt 18 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó bị cáo thuộc trường hợp có nhân thân xấu.

[4] Về hình phạt

Về hình phạt chính: Tòa cần xem xét cân nhắc xử phạt bị cáo mức hình phạt phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo. Việc cách ly bị cáo một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có thể đảm bảo được điều kiện và thời gian để bị cáo cải tạo, giáo dục trở thành người tốt có ích cho xã hội và gia đình, đồng thời nhằm răn đe phòng ngừa giáo dục chung.

Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 249 quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”. Xét điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo, bị cáo nghiện chất ma túy, thu nhập không ổn định, tài sản không có gì giá trị lớn, bị cáo không có khả năng thi hành, Tòa cần xem xét không áp dụng đối với bị cáo.

[5] Đối với người đàn ông bán trái phép chất ma túy cho bị cáo, cơ quan chức năng không có cơ sở chứng minh, xử lý.

[6] Về vật chứng của vụ án:

01 phong bì công văn của Công an tỉnh Sơn La được niêm phong dán kín, (đựng 01 phong bì niêm phong cũ đã bóc mở + 01 mảnh nilon màu trắng, 01 mảnh nilon màu xanh gói ban đầu). Là của bị cáo dùng thực hiện tội phạm, không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

01 xe mô tô nhãn hiệu DAEHAN, màu sơn đen, biển kiểm soát 26F5-0947, số khung VD 001610, số máy VD100 2001610, không tiến hành kiểm tra máy móc bên trong, xe không có chìa khóa, không có gương phải, xe cũ đã qua sử dụng. Là tài sản của ông Nguyễn Văn B, ông B có đơn xin lại tài sản, cần trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn B.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố: bị cáo Tòng Văn Q, phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Tòng Văn Q 22 (Hai mươi hai) tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 06/4/2022).

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015:

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì công văn của Công an tỉnh Sơn La được niêm phong dán kín, (đựng 01 phong bì niêm phong cũ đã bóc mở + 01 mảnh nilon màu trắng, 01 mảnh nilon màu xanh gói ban đầu).

Tuyên trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn B 01 xe mô tô nhãn hiệu DAEHAN, màu sơn đen, biển kiểm soát 26F5-0947, số khung VD 001610, số máy VD100 2001610, không tiến hành kiểm tra máy móc bên trong, xe không có chìa khóa, không có gương phải, xe cũ đã qua sử dụng.

(Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/7/2022 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện ML và Chi cục Thi hành án dân sự huyện ML).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Tòng Văn Q phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 18/8/2022. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện ML (2);
- Công an huyện ML;
- Bị cáo;
- Người có QL, NVLQ;
- Trại giam CA tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS huyện ML;
- THA hình sự;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**  
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

**Lê Thị Thu Hà**